

HIỆP ĐỊNH

giữa Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
và Chính phủ Mông Cổ về hợp tác trong lĩnh vực
kiểm dịch và bảo vệ thực vật

Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Mông Cổ,
dưới đây gọi là "hai Bên ký kết";

với lòng mong muốn tăng cường hơn nữa sự hợp tác trong lĩnh vực kiểm
dịch và bảo vệ thực vật;

nhằm bảo vệ lãnh thổ của nước mình không bị sự xâm nhập và lây lan của
bệnh, sâu hại, cỏ dại và những sinh vật gây hại nguy hiểm khác trên thực vật và sản
phẩm thực vật, tạo thuận lợi cho quan hệ buôn bán và trao đổi thực vật, sản phẩm
thực vật, bao gồm cả giống cây,

đã thoả thuận như sau:

Điều 1

Trong Hiệp định này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. "Thực vật": bao gồm thực vật tươi sống và những bộ phận của chúng, kể cả
giống cây.

2. "Sản phẩm thực vật": bao gồm vật liệu có nguồn gốc thực vật chưa qua
chế biến hoặc thực vật đã qua chế biến nhưng vẫn có khả năng lây nhiễm sinh vật
gây hại.

3. "Sinh vật gây hại": bao gồm vi sinh vật, sâu bệnh, cỏ dại, chuột và các
sinh vật khác gây hại cho tài nguyên thực vật.

4. "Vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật": là thực vật, sản phẩm thực vật
phương tiện sản xuất, vận chuyển, bảo quản hoặc những vật thể khác có khả năng
mang đối tượng kiểm dịch thực vật.

5. "Đối tượng kiểm dịch thực vật": là loại sinh vật gây hại có tiềm năng gây
hại nghiêm trọng tài nguyên thực vật trong một vùng mà ở đó loại sinh vật này chưa
xuất hiện hoặc xuất hiện có phân bố hẹp và được ghi trong danh mục đối tượng kiểm
dịch thực vật tại Phụ lục là phần không tách rời của Hiệp định này.

Điều 2

Với mục đích hợp tác thường xuyên trong lĩnh vực kiểm dịch và bảo vệ
thực vật, hai Bên ký kết sẽ:

1. Tuân thủ các quy định về kiểm dịch và bảo vệ thực vật của Bên ký kết kia
và áp dụng mọi biện pháp cần thiết để ngăn ngừa sự lây lan của các đối tượng kiểm
dịch thực vật từ lãnh thổ Bên ký kết này sang lãnh thổ Bên ký kết kia khi xuất khẩu,
nhập khẩu hoặc quá cảnh thực vật, sản phẩm thực vật, bao gồm cả giống cây;

2. Thông báo cho nhau về sự xuất hiện và phát triển của các đối tượng kiểm dịch thực vật, cũng như về việc áp dụng các biện pháp để diệt trừ sinh vật gây hại. Hàng năm trước ngày 1 tháng 4, hai Bên sẽ trao đổi thông tin cho nhau.

Trong trường hợp có dịch bệnh bất thường nghiêm trọng xảy ra trên lãnh thổ của một Bên ký kết, thì Bên ký kết đó phải thông báo ngay cho Bên ký kết kia về tình hình dịch bệnh và biện pháp xử lý.

3. Cơ quan kiểm dịch thực vật của hai Bên ký kết, khi đã nhất trí, có thể tổ chức kiểm dịch phối hợp; phía đón tiếp phải tạo điều thuận lợi để thực hiện hoạt động kiểm dịch;

4. Trao đổi các văn bản quy định và hướng dẫn việc kiểm tra hàng hoá thuộc diện kiểm dịch thực vật có liên quan không chậm quá hai tháng (60 ngày) kể từ ngày các văn bản nói trên có hiệu lực;

5. Thông tin cho nhau về những thành tựu khoa học - kỹ thuật và các mặt khác trong lĩnh vực kiểm dịch và bảo vệ thực vật, đồng thời trao đổi các tạp chí khoa học chuyên ngành và các ấn phẩm quan trọng;

6. Tuỳ theo mức độ cần thiết, nhưng không quá ba năm một lần, các cơ quan có thẩm quyền của hai Bên ký kết sẽ triệu tập hội nghị để giải quyết những vấn đề liên quan đến việc thực hiện Hiệp định. Việc tổ chức hội nghị sẽ được tiến hành luân phiên ở hai nước. Địa điểm, thời gian và kinh phí cần thiết để tổ chức hội nghị sẽ được hai Bên ký kết thoả thuận và quyết định.

Điều 3

1. Vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật được vận chuyển từ lãnh thổ Bên ký kết này sang lãnh thổ Bên ký kết kia trong trường hợp có yêu cầu về kiểm dịch thực vật thì phải kèm theo Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp.

2. Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật có giá trị 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày cấp. Mọi sự sửa đổi, tẩy xoá, gạch bỏ hay các đoạn văn viết không rõ ràng sẽ làm cho Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật mất hiệu lực.

3. Các lô hàng thuộc diện kiểm dịch thực vật chuyển quá cảnh cũng phải kèm theo Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật.

4. Khi tái xuất khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật, Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật cho lần tái xuất được cấp bắt buộc kèm theo bản copy_Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật của nước xuất khẩu.

5. Hai Bên ký kết sẽ trao cho nhau các mẫu Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật.

Điều 4

1. Phải dùng vật liệu không nhiễm sinh vật gây hại thuộc diện kiểm dịch thực vật và không phải là môi giới truyền lan chúng làm vật liệu để đóng gói.

2. Không được sử dụng rơm rạ, cỏ khô, rong rêu, vỏ cây và các tàn dư thực vật làm vật liệu đóng gói.

3. Các phương tiện vận chuyển dùng để chuyên chở thực vật và sản phẩm thực vật kể cả con-te-nơ và các đồ chứa đựng khác cần phải được làm sạch và khử trùng theo yêu cầu.

4. Cấm nhập khẩu đất có sinh vật gây hại.

5. Hai Bên ký kết chỉ xuất nhập khẩu thực vật không dính đất trồng trọt.

Điều 5

1. Các cơ quan kiểm dịch thực vật có thẩm quyền của hai Bên ký kết có quyền kiểm tra kiểm dịch thực vật đối với thực vật và sản phẩm thực vật tại cửa khẩu và áp dụng các biện pháp kiểm dịch phù hợp với pháp luật của các Bên ký kết, không phụ thuộc vào việc những lô hàng đó đã có Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật kèm theo.

2. Những lô hàng là thực vật và sản phẩm thực vật của các cơ quan ngoại giao, lãnh sự của mỗi Bên ký kết đều thuộc diện kiểm tra kiểm dịch thực vật.

3. Những cá nhân (kể cả những nhà ngoại giao), khi mang theo thực vật và sản phẩm thực vật vào lãnh thổ của nước Bên ký kết kia, đều phải khai báo với cơ quan kiểm dịch thực vật tại cửa khẩu.

4. Trong trường hợp phát hiện có đối tượng kiểm dịch thực vật hoặc sinh vật gây hại lạ trong lô hàng nhập khẩu hoặc không tuân thủ các quy định về kiểm dịch thực vật nhập khẩu, thì lô hàng đó sẽ phải khử trùng, trả lại hoặc tiêu huỷ và việc xử lý này phải thông báo ngay cho Bên ký kết kia. Trong thông báo gửi nước xuất khẩu hàng phải ghi chi tiết tình trạng kiểm dịch thực vật của lô hàng nói trên.

Điều 6

Hai Bên ký kết sẽ thông báo cho nhau các cửa khẩu mà qua đó thực hiện việc vận chuyển thực vật và sản phẩm thực vật vào lãnh thổ nước mình.

Điều 7

Cơ quan được uỷ quyền thực hiện Hiệp định này là:

- Phía Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam : Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phía Chính phủ Mông cổ : Cơ quan Thanh tra nông nghiệp và an toàn thực phẩm của Bộ Nông nghiệp và Thực phẩm.

Điều 8

Những bất đồng nảy sinh trong quá trình thực hiện Hiệp định được giải quyết thông qua Uỷ ban hỗn hợp của hai Bên ký kết, mỗi Bên có 3 đại biểu đại diện cho cơ quan chuyên môn đã được nêu ở Điều 7. Uỷ ban sẽ họp sau hai tháng trên lãnh thổ của nước kiến nghị kể từ ngày Bên ký kết do gửi kiến nghị. Nếu bằng cách

này không đạt được kết quả mong muốn, những bất đồng sẽ được giải quyết bằng con đường ngoại giao.

Điều 9

Những quy định của Hiệp định này không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của mỗi Bên ký kết được quy định trong các Điều ước song phương và đa phương khác về kiểm dịch và bảo vệ thực vật mà họ là một Bên ký kết.

Điều 10

Hiệp định này có hiệu lực sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được thông báo sau cùng về việc hoàn thành thủ tục pháp lý của mỗi nước để Hiệp định có hiệu lực.

Cơ quan có thẩm quyền của mỗi Bên ký kết có thể sửa đổi hoặc bổ sung các danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật của phía mình và phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của Bên ký kết kia. Những bổ sung, sửa đổi này có hiệu lực sau 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày thông báo về việc đó.

Điều 11

Hiệp định này có hiệu lực trong thời hạn 5 (năm) năm và sẽ mặc nhiên được kéo dài cho từng giai đoạn 5 năm tiếp theo, nếu một trong các Bên ký kết không thông báo cho Bên ký kết kia bằng văn bản ý định của mình về việc chấm dứt hiệu lực Hiệp định này chậm nhất là 6 tháng trước khi Hiệp định hết hiệu lực.

Những điều khoản trong Hiệp định này có thể được bổ sung và sửa đổi theo sự đồng ý của hai Bên ký kết theo thể thức ghi trong Điều 10.

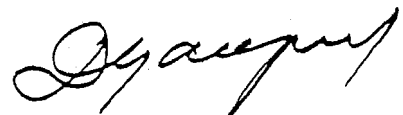
Hiệp định này được làm tại Hà Nội ngày 3 tháng 10 năm 2002, thành 2 bản chính, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Mông Cổ và tiếng Anh, tất cả ba văn bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau giữa văn bản Hiệp định tiếng Việt và tiếng Mông Cổ thì văn bản tiếng Anh là quyết định.

THAY MẶT
CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THAY MẶT
CHÍNH PHỦ MÔNG CỔ



Bao Đức Phát



D. Nasanjargal